|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI**Số: 1004/KL-UBTVQH15 | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Hà Nội, ngày 14 tháng 10 năm 2024* |

**KẾT LUẬN**

 **Về dự án Luật Công nghiệp công nghệ số**

*(Tại Phiên họp thứ 38, tháng 10/2024)*

Ngày 8/10/2024, tại Phiên họp thứ 38, Ủy ban Thường vụ Quốc hội (UBTVQH) đã xem xét, cho ý kiến vềdự án Luật Công nghiệp công nghệ số và kết luận như sau:

**1.** Ủy ban Thường vụ Quốc hội đánh giá cao quá trình chuẩn bị dự án Luật Công nghiệp công nghệ số, Báo cáo thẩm tra của Thường trực Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường (KH,CN&MT).

**2.** Để đảm bảo chất lượng của dự án luật trình Quốc hội, đề nghị Chính phủ tiếp thu ý kiến của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và cơ quan thẩm tra, trong đó tập trung vào một số vấn đề sau đây:

**2.1.** Tiếp tục rà soát để thể chế hóa đầy đủ chủ trương của Đảng về công nghiệp công nghệ số, ứng dụng công nghệ số vào các hoạt động kinh tế - xã hội, góp phần hình thành phát triển phương thức sản xuất số, làm thay đổi căn bản cách thức tương tác giữa Nhà nước với công dân, từng bước chuyển dịch từ lắp ráp, gia công sang sáng tạo, thiết lập, tích hợp sản xuất và làm chủ công nghệ lõi, góp phần đẩy mạnh chuyển đổi số quốc gia, phát triển kinh tế - xã hội số; về đẩy mạnh cơ cấu lại các ngành dịch vụ dựa trên nền tảng công nghệ hiện đại, công nghệ số, chú trọng phát triển công nghiệp công nghệ thông tin, xây dựng mới một số khu công nghệ thông tin tập trung quy mô lớn, hình thành vùng động lực công nghệ thông tin, thu hút đầu tư sản xuất các sản phẩm điện tử và sản phẩm Internet vạn vật, trí tuệ nhân tạo. Việc thể chế cần bám sát quan điểm đổi mới về xây dựng pháp luật; thể hiện được các nội dung cần thiết để phát triển công nghệ số phù hợp với điều kiện của Việt Nam. Do tính chất mới, đặc thù và biến đổi nhanh của công nghệ số nên cần rà soát để thực hiện đúng quan điểm không quy định những nội dung thuộc thẩm quyền của Chính phủ, của Thủ tướng Chính phủ; không luật hóa các vấn đề chưa ổn định do các quan hệ kinh tế - xã hội đang trong quá trình vận động và chỉ quy định những vấn đề đã rõ, đã được thực tiễn chứng minh là đúng, có sự đồng thuận và thống nhất cao. Nghiên cứu kỹ lưỡng, tham khảo có chọn lọc kinh nghiệm quốc tế để quy định khả thi về nguồn nhân lực công nghệ số, khung năng lực công nghệ số, cơ chế thử nghiệm có kiểm soát, tài sản số, công nghệ bán dẫn và trí tuệ nhân tạo.

 Thực hiện nghiêm Quy định số 178-QĐ/TW ngày 27/6/2024 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác xây dựng pháp luật.

**2.2.** Rà soát, làm rõ, tiếp thu, điều chỉnh bổ sung theo ý kiến cơ quan thẩm tra về tên gọi của luật, việc mở rộng phạm vi của luật để thay thế toàn bộ Luật Công nghệ thông tin đối với những quy định liên quan đến công nghiệp công nghệ số. Đồng thời, tiếp tục rà soát để không gây trùng lắp phạm vi điều chỉnh của các luật khác, đặc biệt là Luật Công nghệ thông tin, Luật Công nghệ cao, Luật Khoa học và công nghệ, Luật Giao dịch điện tử, dự thảo Luật Dữ liệu[[1]](#footnote-1); rà soát kỹ việc loại bỏ lĩnh vực quốc phòng, an ninh, hoạt động cơ yếu ra khỏi phạm vi điều chỉnh của luật, rà soát quy định về công nghệ lưỡng dụng trong lĩnh vực an ninh, quốc phòng để không tạo ra khoảng trống pháp lý. Rà soát để quy định rõ hơn về phân cấp, phân quyền trong quản lý của Nhà nước về công nghiệp công nghệ số. Về cơ cấu, bố cục của dự thảo Luật, đề nghị rà soát để dự thảo Luật đảm bảo hợp lý hơn về cấu trúc, tính cân đối, logic của văn bản.

**2.3.** Rà soát các quy định liên quan đến chính sách hỗ trợ, ưu đãi của Nhà nước để không vi phạm các cam kết quốc tế có liên quan; bổ sung hồ sơ, tài liệu, báo cáo đánh giá tác động và đánh giá về các thủ tục hành chính theo ý kiến của cơ quan thẩm tra; rà soát các khái niệm, từ ngữ để giải thích đầy đủ, đảm bảo thống nhất, rõ nghĩa, phù hợp với pháp luật trong nước và quốc tế.

**2.4.** Tiếp thu, hoàn thiện chính sách phát triển công nghiệp công nghệ số. Các chính sách cần tập trung, có tính vượt trội, có chọn lọc, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với điều kiện Việt Nam; cụ thể hóa đầy đủ các điều khoản trong dự thảo Luật để đảm bảo tính khả thi, tránh chung chung, khó triển khai trong thực tiễn.

**2.5.** Hoàn thiện quy định về sản xuất sản phẩm, cung cấp dịch vụ công nghệ số, sản phẩm, dịch vụ công nghệ số để không vướng mắc trong thực thi và đảm bảo sự quản lý của Nhà nước với tinh thần hỗ trợ người dân và doanh nghiệp. Đối với tài sản số là vấn đề rất mới, phức tạp, nhiều thách thức về quản lý nên cần tham khảo kinh nghiệm quốc tế; rà soát kỹ quy định về khái niệm, phân loại tài sản số, dữ liệu số, quyền, nghĩa vụ của người sở hữu tài sản số, quản lý nhà nước về tài sản số, đảm bảo thống nhất với Bộ Luật Dân sự, Luật Chứng khoán và các luật có liên quan. Đảm bảo hiệu lực quản lý, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan để hoàn thiện các quy định, nhất là Bộ Tài chính và Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

**2.6.** Làm rõ và bổ sung quan điểm thiết kế, yêu cầu đối với cơ chế thử nghiệm có kiểm soát, cơ chế bảo vệ thị trường, bảo vệ người tiêu dùng. Phạm vi áp dụng, điều kiện áp dụng cơ chế thử nghiệm có kiểm soát, hoàn thiện quy định về miễn trừ trách nhiệm cho các hoạt động thử nghiệm để đảm bảo chặt chẽ, nhất là các mối liên quan đến trách nhiệm dân sự, trách nhiệm hình sự, hành chính và đồng bộ với Bộ luật dân sự, các luật có liên quan. Xem xét, tham khảo các cơ chế đã được nghiên cứu thực tiễn như cơ chế thử nghiệm dành cho công nghệ tài chính và nền tảng số trong lĩnh vực tài chính do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam thực hiện và trình Chính phủ dự kiến sẽ ban hành vào cuối năm 2024 để đảm bảo tính cởi mở, hỗ trợ cho cơ chế thử nghiệm có kiểm soát.

**2.7.** Rà soát, hoàn thiện các quy định về công nghiệp bán dẫn để bảo đảm tính khả thi, phát triển được lĩnh vực này phù hợp với điều kiện Việt Nam. Nghiên cứu thêm các chính sách đặc thù vượt trội để khuyến khích phát triển lĩnh vực này. Các quy định để các nhà đầu tư nước ngoài thực hiện đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, chuyển giao công nghệ, các quy định về đáp ứng yêu cầu về hạ tầng.

**2.8.** Bổ sung đánh giá và lập luận thuyết phục về sự cần thiết thành lập khu công nghệ số trong điều kiện đã có các khu công nghệ thông tin. Rà soát, hoàn thiện các quy định về địa vị pháp lý của các khu công nghệ số; việc chuyển đổi các khu công nghệ thông tin tập trung thành khu công nghệ số; đảm bảo sự phù hợp, thống nhất với các quy định của pháp luật hiện hành, các quy định về quy hoạch khi đưa khái niệm về thành lập khu công nghệ số vào dự án Luật.

**2.9.** Rà soát, hoàn thiện các quy định về trí tuệ nhân tạo. Nghiên cứu bổ sung các quy định hạn chế rủi ro, ảnh hưởng của công nghệ trí tuệ nhân tạo đối với đời sống kinh tế - xã hội, đạo đức xã hội. Các quy định để tạo điều kiện cho việc nghiên cứu phát triển trí tuệ nhân tạo do Việt Nam sáng tạo. Rà soát kỹ để tiếp thu ý kiến của các cơ quan thẩm tra về nội dung này.

**2.10.** Rà soát, làm rõ, tiếp thu, điều chỉnh bổ sung theo ý kiến cơ quan thẩm tra về các hành vi bị cấm trong phát triển ngành công nghiệp công nghệ số, dữ liệu số trong công nghiệp số, nguồn nhân lực, nguồn tài chính cho phát triển công nghiệp công nghệ số. Ưu tiên đầu tư thuê, mua sắm các sản phẩm dịch vụ công nghệ số sản xuất trong nước. Hỗ trợ, ưu đãi cho doanh nghiệp công nghệ số hoạt động trong sản xuất sản phẩm cung cấp dịch vụ số và nhiều nội dung khác trong Báo cáo thẩm tra.

**2.11.** Rà soát, xử lý các mâu thuẫn chồng chéo với các luật khác, kể cả các luật đang sửa đổi hoặc trình sửa đổi tại Kỳ họp thứ 8, đảm bảo tính đồng bộ và thống nhất; rà soát các quy định về điều khoản thi hành đảm bảo khả thi, không vướng mắc khi áp dụng; đảm bảo nguyên tắc minh bạch, rõ ràng, dễ hiểu, dễ thực hiện và nghiên cứu ý kiến đề nghị bỏ Điều 4 và ý kiến đề xuất của cơ quan thẩm tra đề nghị hoàn thiện quy định như quy định trong Luật Thủ đô.

**3.** Đề nghị Chính phủ hoàn thiện hồ sơ trình Quốc hội theo quy định. Giao Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường thẩm tra chính thức trình Quốc hội xem xét, cho ý kiến vào Kỳ họp thứ 8, Quốc hội khóa XV.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Chính phủ;- Thường trực Ủy ban KH,CN&MT;- Lưu: HC, TH, KHCN&MT. E-pas: 95439 | **TM. ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI****KT. CHỦ TỊCH****ỦY VIÊN-TỔNG THƯ KÝ QUỐC HỘI*****Đã ký*****Bùi Văn Cường** |

1. Dự thảo Luật Dữ liệu đang được trình Quốc hội tại tại Kỳ họp thứ 8, Quốc hội khóa XV. [↑](#footnote-ref-1)